

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 001 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.401**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **401**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1654010231	PHAN THỊ DIỆU	LINH	VTB2
2	1654010276	ĐẶNG PHƯƠNG	NAM	VTB2
3	1654010348	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	VTB2
4	1654032086	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	VTB2
5	1654040072	ĐỖ THỊ KIM	HẠNH	VTB2
6	1654040104	NGUYỄN THỊ	HIỆP	VTB2
7	1654040472	PHAN THỊ THANH	TRUYỀN	VTB2
8	1654040482	PHẠM KIM	TUYỀN	VTB2
9	1654040507	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	VI	VTB2
10	1654060205	NGUYỄN THỊ NGỌC	MAI	VTB2
11	1654060214	NGUYỄN ANH	MINH	VTB2
12	1654060230	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	VTB2
13	1654060242	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	VTB2
14	1654060250	ĐÀO TUẤN	NHÂN	VTB2
15	1654060251	TRẦN THỊ CẨM	NHÂN	VTB2
16	1654060258	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	VTB2
17	1654060304	LÊ HỒNG	QUYẾN	VTB2
18	1654060350	BÙI THỊ PHƯƠNG	THÙY	VTB2
19	1654060355	LÊ LAN	THƯ	VTB2
20	1654060389	NGUYỄN QUỐC	TRIỀU	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 002 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.402**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **402**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754010011	PHẠM THỊ HẢI ANH	VTB2
2	1754010044	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	VTB2
3	1754010048	HUỖNH THỊ CẨM DUYỀN	VTB2
4	1754010070	NGUYỄN MỸ HẰNG	VTB2
5	1754010076	PHÙNG LÊ THÁI HẰNG	VTB2
6	1754010090	TRƯƠNG NGÔ MINH HIẾU	VTB2
7	1754010096	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	VTB2
8	1754010135	PHẠM NGỌC LỄ	VTB2
9	1754010144	MAI THỊ MỸ LINH	VTB2
10	1754010152	ĐOÀN THỊ KIM LOAN	VTB2
11	1754010158	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LY	VTB2
12	1754010170	DƯƠNG HOÀI NAM	VTB2
13	1754010179	NGUYỄN HOÀNG KIM NGÂN	VTB2
14	1754010186	TRẦN THỤY THANH NGÂN	VTB2
15	1754010190	TRẦN VĨNH NGHI	VTB2
16	1754010192	LÊ KHÁNH NGỌC	VTB2
17	1754010197	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	VTB2
18	1754010199	PHAN HẠNH NGUYỄN	VTB2
19	1754010206	ĐẶNG NGUYỄN PHƯƠNG NHI	VTB2
20	1754010207	HUỖNH THỤY UYÊN NHI	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 003 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.403**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **403**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754010258	LƯU TÚ	PHƯỢNG	VTB2
2	1754010302	NGUYỄN MINH	THƠ	VTB2
3	1754010309	NGUYỄN THỊ NGỌC	THÚY	VTB2
4	1754010310	TRẦN THỊ DIỄM	THÚY	VTB2
5	1754010337	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	VTB2
6	1754010340	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	VTB2
7	1754010350	NGUYỄN NGỌC THÙY	TRÂM	VTB2
8	1754010357	LÊ TUYẾT	TRÂN	VTB2
9	1754010392	PHÙNG PHƯƠNG	UYÊN	VTB2
10	1754010393	VÕ CHÂU THU	UYÊN	VTB2
11	1754010401	ĐẶNG THỦY	VY	VTB2
12	1754010409	TRẦN THỊ THANH	VY	VTB2
13	1754010412	NGUYỄN HẢI	YẾN	VTB2
14	1754012011	PHAN NGỌC TRÚC	CHI	VTB2
15	1754012012	NGUYỄN THÀNH	DANH	VTB2
16	1754012048	TRẦN HOÀNG	LỘC	VTB2
17	1754012052	PHẠM THỊ NGỌC	NGÀ	VTB2
18	1754012056	HÀ QUANG	NGUYỄN	VTB2
19	1754012058	PHẠM NỮ QUỲNH	NGUYỄN	VTB2
20	1754012060	HUỲNH THỊ THANH	NHÀN	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 004 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **A.309**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **309**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754012067	VÕ NGỌC QUỲNH	NHƯ	VTB2
2	1754012076	NGUYỄN THỊ BẠCH	SƯƠNG	VTB2
3	1754012077	PHAN THỊ THANH	TÂM	VTB2
4	1754012101	LÊ MINH	TUẤN	VTB2
5	1754030064	NGUYỄN HỒNG	HẢI	VTB2
6	1754030101	TRƯƠNG PHÚ	KHA	VTB2
7	1754030113	LÊ NGUYỄN MAI	LINH	VTB2
8	1754030121	VÕ THỊ NGỌC	LINH	VTB2
9	1754030139	HỒ NGUYỄN THANH	NGÂN	VTB2
10	1754030146	TRẦN THỊ KIM	NGÂN	VTB2
11	1754030150	NGUYỄN TRUNG	NGHĨA	VTB2
12	1754030174	LÊ HUỲNH YẾN	NHI	VTB2
13	1754030211	MAI HỒNG	SANG	VTB2
14	1754030225	VÕ NGỌC NHẬT	THẢO	VTB2
15	1754030227	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THI	VTB2
16	1754030234	BÙI ANH	THƯ	VTB2
17	1754030239	TRẦN MINH ANH	THƯ	VTB2
18	1754030246	NGUYỄN THỊ THỦY	TIỀN	VTB2
19	1754030252	LÊ QUỲNH	TRANG	VTB2
20	1754030262	HUỲNH THỊ VIỆT	TRINH	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 005 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **A.310**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **310**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754030263	LÝ THỊ HỒNG TRINH	VTB2
2	1754030280	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG TUYỀN	VTB2
3	1754030295	HUỲNH THỊ BÍCH VÂN	VTB2
4	1754030309	LỮ THỊ THANH VY	VTB2
5	1754030311	NGUYỄN THỊ THÚY VY	VTB2
6	1754030314	TRẦN KHÁNH VY	VTB2
7	1754032007	PHAN THỊ HẢI ANH	VTB2
8	1754032015	LÊ THỊ THÚY DIỄM	VTB2
9	1754032019	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG ĐIỀN	VTB2
10	1754032029	NGUYỄN THỊ XUÂN HIỀN	VTB2
11	1754032033	PHẠM NHƯ HOA	VTB2
12	1754032042	LÊ TRẦN ĐĂNG KHOA	VTB2
13	1754032061	PHAN THỊ THẢO MY	VTB2
14	1754032077	NGUYỄN THỊ NHI	VTB2
15	1754032095	LÊ THỊ QUỲNH	VTB2
16	1754032105	NGUYỄN THỊ GIANG THI	VTB2
17	1754032109	NGUYỄN CẨM THÚY	VTB2
18	1754032110	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THÙY	VTB2
19	1754032111	NGUYỄN PHƯƠNG THỦY	VTB2
20	1754032114	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 006 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **A.311**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **311**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754032123	NGUYỄN VÕ THỦY	TRANG	VTB2
2	1754032144	NGUYỄN PHƯỚC	VINH	VTB2
3	1754032145	TRẦN HOÀNG	VŨ	VTB2
4	1754032153	MAI PHÚC NHƯ	Ý	VTB2
5	1754040003	HỒ NGUYỄN NGỌC	ANH	VTB2
6	1754040011	NGUYỄN NGUYỆT	ÁNH	VTB2
7	1754040014	TRẦN THỊ NGỌC	ÁNH	VTB2
8	1754040041	PHAN THỊ NGỌC	GIÀU	VTB2
9	1754040050	NGUYỄN BẢO BÍCH	HÂN	VTB2
10	1754040052	TRẦN GIA	HÂN	VTB2
11	1754040092	NGUYỄN THỊ THÚY	LOAN	VTB2
12	1754040097	VÕ THỊ THẢO	LY	VTB2
13	1754040124	NGUYỄN LÊ MINH	NGỌC	VTB2
14	1754040177	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	VTB2
15	1754040190	NGUYỄN NGỌC MINH	THƯ	VTB2
16	1754040196	DƯƠNG THỦY	TIỀN	VTB2
17	1754040238	LÊ THỊ THÚY	VI	VTB2
18	1754042002	KIỀU TUẤN	ANH	VTB2
19	1754042007	HUỲNH THỊ MINH	CHÂU	VTB2
20	1754042030	LÊ THỊ THU	HOÀI	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 007 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.309**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **309**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754042037	NGUYỄN NGỌC BẢO	KHÁNH	VTB2
2	1754042048	TRẦN KHOA	NAM	VTB2
3	1754042051	PHẠM THỊ KIM	NGÂN	VTB2
4	1754042057	NGUYỄN THỊ ÁNH	NGUYỆT	VTB2
5	1754042059	NGUYỄN THỊ XUÂN	NHẠN	VTB2
6	1754042064	NGUYỄN THỊ TÚ	NHI	VTB2
7	1754042065	NGUYỄN TRẦN MAI	NHI	VTB2
8	1754042070	NGUYỄN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	VTB2
9	1754042077	LÝ THANH	THANH	VTB2
10	1754042079	LÊ HOÀNG THU	THẢO	VTB2
11	1754042082	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	VTB2
12	1754042116	NG~ TRẦN NGỌC LAN	UYÊN	VTB2
13	1754042118	MAI NGUYỄN TƯỜNG	VI	VTB2
14	1754060019	NGUYỄN LINH	CHI	VTB2
15	1754060030	BÙI THỊ THÚY	DUYÊN	VTB2
16	1754060178	LÊ THỊ THU	THẢO	VTB2
17	1754060183	TẠ NGỌC THANH	THẢO	VTB2
18	1754060192	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	VTB2
19	1754060200	CAO MINH	TIẾN	VTB2
20	1754060213	ĐÀO MINH	TRIẾT	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 008 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.310**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **310**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754060214	PHAN THỊ TUYẾT	TRINH	VTB2
2	1754060215	VÕ HUỖNH	TRINH	VTB2
3	1754060217	LÊ HOÀI PHƯƠNG	TRÚC	VTB2
4	1754060227	DƯƠNG THANH	TÚ	VTB2
5	1754060239	LÊ THỊ TƯỜNG	VY	VTB2
6	1754062008	LÊ THÀNH	ĐẠT	VTB2
7	1754062011	NGUYỄN THỊ CẨM	HÂN	VTB2
8	1754062012	BÙI THỊ MỸ	HIỀN	VTB2
9	1754062016	PHAN THỊ ÁNH	HỒNG	VTB2
10	1754062022	TRỊNH THỊ	HUYỀN	VTB2
11	1754062028	LÊ MỸ	LINH	VTB2
12	1754062035	TRƯƠNG THỊ UYÊN	MY	VTB2
13	1754062040	TRẦN THỊ HỒNG	NGÁT	VTB2
14	1754062055	NGUYỄN TRUNG	QUÂN	VTB2
15	1754062061	NGUYỄN ĐỨC	THIỆN	VTB2
16	1754062062	NGUYỄN PHÚC	THỊNH	VTB2
17	1754062068	ĐẶNG TRẦN THỊ	TỊNH	VTB2
18	1754062074	BÙI ĐẶNG THANH	TÚ	VTB2
19	1754080087	HÀ HOÀNG LAM	TRƯỜNG	VTB2
20	1754100047	TẶNG KIM PHI	PHỤNG	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 009 - Nhóm lớp: B2_VT_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.311**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **311**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1854010101	DƯƠNG TIỂU	HÀ	VTB2
2	1854010134	PHAN THỊ KHÁNH	HOÀNG	VTB2
3	1854010159	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	VTB2
4	1854010186	TRANG THÀNH	LÂM	VTB2
5	1854010294	NGUYỄN XUÂN	NHI	VTB2
6	1854010391	NGUYỄN LÊ ANH	THI	VTB2
7	1854010439	LÊ THỊ ĐOAN	TRANG	VTB2
8	1854010459	LÊ THỊ TỔ	TRINH	VTB2
9	1854020017	PHẠM THỊ CÔNG	DUNG	VTB2
10	1854060065	NGUYỄN TRẦN THANH	GIANG	VTB2
11	1854060077	MANG THỊ THÚY	HẰNG	VTB2

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B2 (GENG4002) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 001 - Nhóm lớp: B2_VTBS (PHAN NOI)

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **A.311**

Địa điểm thi: **97 Võ Văn Tần**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **311**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754010269	NGUYỄN ĐỖ TRÚC	QUỲNH	VTBS
2	1754012045	NGUYỄN VĂN ĐAN	LINH	VTBS
3	1754012079	ĐỖ THỊ QUỲNH	THẢO	VTBS
4	1754012096	LÊ MINH	TRÀ	VTBS
5	1754030072	HUỲNH GIA	HÂN	VTBS
6	1754032027	NGUYỄN BÁ	HẢI	VTBS
7	1754032139	TRẦN THỊ	UYÊN	VTBS
8	1854010176	TRƯƠNG HUỲNH QUẢNG	KHÁNH	VTBS

Ngày 12 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí